

**SỞ Y TẾ HUNG YÊN**  
**TRUNG TÂM**  
**KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

Số: 525 /KSBT-TTGDSK

V/v định hướng nội dung truyền thông  
GDSK theo chủ đề trong tháng 9 năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hung Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2026*

Kính gửi:

- Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh;
- UBND xã, phường.

Căn cứ Quyết định số 3855/QĐ-BYT ngày 15/12/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch thông tin, truyền thông y tế năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Tháng 9 là thời điểm giao mùa, thời tiết có nhiều thay đổi, đồng thời cũng là thời điểm học sinh bước vào năm học mới. Đây là những điều kiện thuận lợi để một số bệnh truyền nhiễm phát sinh và lây lan trong cộng đồng, đặc biệt là sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng, cúm và các bệnh đường hô hấp, đau mắt đỏ, bệnh dại...

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ về truyền thông, giáo dục sức khỏe, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hưng Yên định hướng một số nội dung truyền thông trọng tâm trong tháng 9 năm 2026 như sau:

**1.** Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch truyền thông tháng 9 năm 2026 bảo đảm phù hợp với đặc điểm dịch tễ, ưu tiên các chủ đề truyền thông do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh định hướng trong tháng. *(Có phụ lục kèm theo).*

**2.** Chỉ đạo các khoa, phòng, Trạm Y tế xã, phường tăng cường truyền thông phòng, chống dịch bệnh bằng nhiều hình thức phù hợp như: truyền thông trực tiếp tại cơ sở y tế; truyền thông nhóm; phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở; đăng tải tin, bài, infographic, video trên Trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống và các nền tảng truyền thông số của đơn vị, địa phương.

**3.** Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, trường học, đoàn thể và các tổ chức liên quan triển khai các hoạt động truyền thông tại cộng đồng; lồng ghép tuyên truyền trong các chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, bọ gậy, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các hoạt động chuyên môn khác.

**4.** Nội dung truyền thông phải bảo đảm chính xác, thống nhất, bám sát hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh và các văn bản chỉ đạo của Sở Y tế; tuyệt đối không đăng tải, chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng hoặc gây hoang mang trong cộng đồng.

**5.** Tăng cường phát hiện, xây dựng và gửi tin, bài, hình ảnh phản ánh các hoạt động truyền thông, phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân tại địa

phương về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổng hợp, đăng tải trên các kênh truyền thông của ngành Y tế.

## **II. Các kênh truyền thông**

Tuyên truyền trên các kênh truyền thông đại chúng; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng và cơ sở y tế; truyền thông trên nền tảng số và mạng xã hội (Facebook, Zalo, Fanpage, YouTube, Website,...) và các hình thức truyền thông hỗ trợ khác như: Treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích, phát tờ rơi, tài liệu truyền thông, truyền thông lưu động tại cộng đồng,...

Trên đây là định hướng nội dung truyền thông GDSK theo chủ đề trong tháng 9 năm 2026. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính đề nghị các địa phương, các cơ sở y tế căn cứ vào định hướng nội dung trên và tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông GDSK trong tháng 9 năm 2026./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Y tế (B/c);
- Giám đốc và PGĐ;
- Các khoa/phòng thuộc TT;
- Lưu: VT, TT-GDSK.



**Nguyễn Anh Đức**

**PHỤ LỤC**  
**ĐỊNH HƯỚNG CHỦ ĐỀ TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE**  
**THÁNG 9 NĂM 2026**

(Kèm theo Công văn số 525/KSBT-TTGDSK ngày 27/8/2026 của Trung tâm  
 Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hưng Yên)

| STT | Chủ đề truyền thông                                                                    | Nội dung truyền thông trọng tâm                                                                                                                                                            | Đối tượng ưu tiên                                           |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 1.  | Bệnh Sốt xuất huyết                                                                    | Diệt lăng quăng, bọ gậy; phòng chống muỗi đốt; phát hiện sớm dấu hiệu bệnh nặng; vệ sinh môi trường.                                                                                       | Toàn dân                                                    |
| 2.  | Bệnh Tay chân miệng                                                                    | Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy. Thực hiện ăn chín, uống sôi và giữ vệ sinh đồ dùng cá nhân, lớp học. Đưa trẻ đến cơ sở y tế ngay khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh; | Học sinh, phụ huynh, người chăm sóc trẻ, cơ sở giáo dục,... |
| 3.  | Bệnh mùa tựu trường.                                                                   | Phòng bệnh mùa tựu trường: bệnh truyền nhiễm, tật khúc xạ, cong vẹo cột sống,...                                                                                                           | Học sinh, phụ huynh, người chăm sóc trẻ, cơ sở giáo dục,... |
| 4.  | Các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp (Cúm mùa, Sởi, Ho gà).                              | Chủ động tiêm chủng vắc-xin đầy đủ và đúng lịch cho trẻ em cũng như người lớn. Giữ ấm cơ thể, đeo khẩu trang nơi công cộng hoặc khi có triệu chứng hô hấp.                                 | Người dân                                                   |
| 5.  | - Các bệnh đường tiêu hóa: Tiêu chảy, tả, lỵ, thương hàn,...<br>- Bệnh ngoài da và mắt | - Ăn uống an toàn; vệ sinh cá nhân; giữ chân tay khô ráo, không để trẻ em tắm trong nước ngập bản.<br>- Vệ sinh môi trường; xử lý nguồn nước; các khuyến cáo từ cơ quan chức năng.         | Người dân                                                   |
| 6.  | Khám sức khỏe toàn dân                                                                 | Mục đích, ý nghĩa chương trình KSKTD; Nội dung khám sức khỏe trọng tâm; Tiến độ thực hiện chương trình KSKTD tại địa phương,...                                                            | Người dân                                                   |
| 7.  | Chuyển đổi số y tế                                                                     | Lợi ích, ý nghĩa của Sổ sức khỏe điện tử, liên kết VneID; khai thác và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử;                                                                                        | Người dân                                                   |
| 8.  | Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về lĩnh vực y tế và liên quan              | Luật phòng bệnh, Luật BHYT; Đơn giản hóa thủ tục hành chính; Luật Dân số, Nghị định 192/NĐ-CP,...                                                                                          | Nhân viên y tế, người dân                                   |
| 9.  | Ngày phòng ngừa tự tử (10/9)                                                           | Ý nghĩa và mục đích; dấu hiệu nhận biết nguy cơ; biện pháp phòng ngừa                                                                                                                      | Thanh, thiếu niên                                           |

| STT | Chủ đề truyền thông                        | Nội dung truyền thông trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                        | Đối tượng ưu tiên                                                                                                                  |
|-----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10. | Ngày an toàn người bệnh thể giới (17/9)    | Nâng cao nhận thức cộng đồng về an toàn trong chăm sóc sức khỏe. Sự hợp tác giữa bệnh nhân, gia đình người bệnh và nhân viên y tế. Giảm thiểu tối đa các sự cố y khoa có thể phòng ngừa được trong quá trình khám, chữa bệnh.<br>Tuyên truyền về chủ đề trong năm 2026 | - Người bệnh.<br>- Nhân viên y tế<br>- Các cơ quan và tổ chức xã hội.                                                              |
| 11. | Ngày tránh thai thể giới (26/9)            | Nâng cao nhận thức cho giới trẻ và phụ nữ/nam giới trong độ tuổi sinh đẻ về các biện pháp tránh thai an toàn; quan hệ tình dục an toàn; bảo vệ sức khỏe, giảm thiểu tình trạng mang thai ngoài ý muốn và nạo phá thai.                                                 | - Vị thành niên và thanh niên.<br>- Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ.<br>- Cán bộ y tế, người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình. |
| 12. | Ngày thế giới phòng, chống bệnh Đại (28/9) | Tiêm phòng cho chó, mèo; xử trí sau phơi nhiễm; không chủ quan khi bị chó, mèo cắn.                                                                                                                                                                                    | Người dân                                                                                                                          |
| 13. | Ngày tim mạch thể giới (29/9)              | Dinh dưỡng lành mạnh. Vận động thể lực. Tránh xa thuốc lá và hạn chế tối đa rượu, bia. Kiểm tra sức khỏe định kỳ.                                                                                                                                                      | Người có nguy cơ cao và giới trẻ đang có xu hướng trẻ hóa bệnh                                                                     |